TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 08 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim T

Nơi ĐKHKTT: Số 32 ngõ 8 đường Kh, khu E 1, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Số 2 B86 B3 phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Phạm Xuân K

Nơi ĐKHKTT: Số 32 ngõ 8 đường Kh, khu E 1, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Số 12A3/9/299 đường Ng, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim T và anh Phạm Xuân K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim T và anh Phạm Xuân K cùng thuận tình ly hôn.

(Chị Phạm Thị Kim T và anh Phạm Xuân K có đăng ký kết hôn ngày 15/3/2011 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, Hải Phòng).

- Về nuôi con: Anh Phạm Xuân K trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Minh Kh, sinh ngày 19/12/2011 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị T và anh K tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị T và anh K tự thỏa thuận.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho chị Tiến 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*); theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004759 ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường C,
quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy